TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 56 /2018/HNGĐ-ST Ngày 24 /10/2018 *V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Trọng Thinh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trung, Ông Viêm Văn Doãn

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Hạp Thị Thu Thủy

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 24 / 10 /2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình thụ lý số 407/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/9/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Việt Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 47 đường Nguyễn Văn C, phường N, thành phố B, tỉnh B.(có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 46, xóm B, khu T, phường V, thành phố B, tỉnh B. (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Nguyễn Việt Đ trình bày: anh cùng chị Nguyễn Thị Hg, sinh năm 1992 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008 nhưng chưa đăng ký kết hôn vì chưa đủ tuổi, vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, mặt khác cả hai vợ chồng không có công ăn việc làm ổn định nên thường xuyên cãi nhau về kinh tế, vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2009 đến nay, không ai quan tâm tới ai, nay anh Đức xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn chị H.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đỗ Tố U, sinh ngày 10/8/2009, hiện nay con chung đang ở cùng anh, nay ly hôn anh xin được nuôi cháu U không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ,công sức: không có.

Chứng cứ mà nguyên đơn đưa ra để chứng Minh cho yêu cầu khởi kiện của mình gồm: Đơn xin ly hôn, bản sao giấy chứng minh nhân, bản sao sổ hộ khẩu, bản sao giấy khai sinh.

Phía bị đơn là Chị Nguyễn Thị H trình bày: chị và anh Đ chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008, do chưa đủ tuổi nên chị và anh Đ chưa đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là đo vợ chồng không hợp nhau, mặt khác do vợ chồng đều không có công ăn việc làm ổn định nên cuộc sống thường ngày xảy ra mâu thuẫn, ngoài ra còn bất đồng về quan điểm, chị và anh Đ đã sống ly thân nhau từ năm 2009 đến nay không ai quan tâm tới ai và chấm dứt mọi quan hệ, nay anh Đ xin ly hôn chị xét thấy tình cảm không còn không thể đoàn tụ được chị đồng ý ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đỗ Tố U, sinh ngày 10/8/2009, hiện nay cháu U đang ở cùng anh Đ, nay ly hôn chị đồng ý để anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng cháu U.

Về tài sản, công nợ, công sức: không có.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật: Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đầy đủ, bị đơn không chấp hành .

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 53 Luật hôn nhân gia đình

. Căn cứ điểm b, mục 3 NQ số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của UBTVQH 10 hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân gia đình năm 2000.

Xử: Không công nhận anh Nguyễn Việt Đ và chị Nguyễn Thị H là vợ chồng.

Về con chung: giao cho Nguyễn Đỗ Tố U ,sinh ngày 10/8/2009 cho anh Đ nuôi dưỡng phí tổn nuôi con không đặt ra giải quyết.

Về tài sản, công nợ, công sức: không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Nguyễn Việt Đ và chị Nguyễn Thị H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2008 đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn, nay anh Đức có đơn xin ly hôn chị H.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc anh Đ, chị H sống chung với nhau từ năm 2008 đến nay nhưng vẫn chưa có đăng ký kết hôn nay anh Đ xin ly hôn chị Hồng thì không công nhận anh Đ chị H là vợ chồng. theo điều 14, 15 luật hôn nhân gia đình. Và NQ số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000.

Về con chung: vợ chồng anh Đ chị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Đỗ Tố U, sinh ngày 10/8/2009, nay ly hôn anh Đ chị H đều thỏa thuận để anh Đ tiếp tục nuôi dưỡng cháu U phí tổn nôi con không đặt ra giải quyết. Xét thấy yêu cầu trên của anh Đức chị Hồng là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

Về tài sản, công nợ, công sức: không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 14, 15, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình

Căn cứ các điều 143, 144, 145, 147, 227, 228, 235, 266 và 267 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm b, mục 3NQ số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của UBTVQH hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân gia đình năm 2000. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Việt Đ về việc xin ly hôn.

Về quan hệ hôn nhân:

Xử: Không công nhận anh Nguyễn Việt Đ và chị Nguyễn Thị H là vợ chồng.

Về con chung: giao cháu Nguyễn Đỗ Tố U, sinh ngày 10/8/2009 cho anh Nguyễn Việt Đ tiếp tục nuôi dưỡng, phí tổn không đặt ra giải quyết.

Về tài sản, công nợ, công sức: không có.

Về án phí: Anh Nguyễn Việt Đ phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0000950 ngày 28/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh. Anh Đ đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tống đạt bản án.

T.M hội đồng xét xử
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- CC THADS TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS.

Lương Trọng Thinh